

Số: 162/2021/QĐST- HNGĐ

Thanh Sơn, ngày 10 tháng 11 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 203/2021/TLST- HNGĐ ngày 18 tháng 10 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: **Chị Đinh Thị H** - Sinh năm 1987

Địa chỉ: Xóm Nhàn Hạ, xã Tân Minh, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ

Chỗ ở hiện nay: Xóm Bãi Lau, xã Khả Cửu, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ

Bị đơn: **Anh Hà Văn Đ** - Sinh năm 1983

Địa chỉ: Xóm Nhàn Hạ, xã Tân Minh, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, 81, 82, 83 - của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 11 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: **Chị Đinh Thị H** và **anh Hà Văn Đ**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*.Về con chung: Vợ chồng **chị Đinh Thị H** và **anh Hà Văn Đ** có 02 con chung đã thoả thuận như sau:

Giao cháu **Hà Thị Ánh Ng**, sinh ngày 25/9/2004 cho **chị Đinh Thị Đ** trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Ng đến khi thành niên. Giao cháu **Hà Đình Đ**, sinh ngày 02/10/2008 cho **anh Hà Văn Đ** trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Đ đến khi cháu

thành niên. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung, nhưng hai bên đều có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

*.Về tài sản chung: Chị Đinh Thị H và anh Hà Văn Đ có một số tài sản và đã thỏa thuận như sau:

01 con trâu cái trị giá 17.500.000đ (Mười bảy triệu năm trăm ngàn đồng)

01 chiếc xe mô tô Vison trị giá 13.000.000đ (Mười ba triệu đồng)

01 đôi cây keo trị giá 6.300.000đ (Sáu triệu ba trăm ngàn đồng)

Tổng số tài sản là 36.800.000đ (Ba sáu triệu tám trăm ngàn đồng). Toàn bộ số tài sản trên anh Đ đã bán và quản lý tiền. Nay anh Hà Văn Đ có trách nhiệm thanh toán cho chị Đinh Thị H số tiền 18.400.000đ (Mười tám triệu bốn trăm ngàn đồng) vào ngày 26/11/2021.

Kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật, chị Đinh Thị Hằng có đơn yêu cầu thi hành án mà anh Hà Văn Đính không thanh toán số tiền trên, thì anh Đính phải trả lãi suất đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự 2015.

*.Về Nợ chung: Chị Đinh Thị H và anh Hà Văn Đ không đề nghị Tòa án giải quyết

***.Về án phí hôn nhân và án phí chia tài sản:**

Chị Đinh Thị H tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm.

Chị H phải chịu 460.000đ (Bốn trăm sáu mươi ngàn đồng) án phí chia tài sản. Xác nhận chị H đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2020/0006632 ngày 18/10/2021 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ. Nay được chuyển 150.000đ sang án phí ly hôn và 150.000đ án phí chia tài sản, chị H còn phải nộp 310.000đ (Ba trăm mười ngàn đồng) tiền án phí chia tài sản, tiền án phí chị H nộp tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

Anh Hà Văn Đ phải chịu 460.000 (Bốn trăm sáu mươi ngàn đồng) tiền án phí chia tài sản trong vụ án ly hôn, tiền án phí anh Đ nộp tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và

không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân huyện, tỉnh.
- T.H.A. Dân sự huyện
- UBND xã Tân Minh-
- UBND xã Khả Cửu
- Nguyên đơn, bị đơn.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

ĐÃ KÝ

BÙI KHOA HƯƠNG